SỞ GDĐT BẮC NINH
TRƯỜNG THPT THUẬN THÀNH SỐ 1, SỐ 2
(Đề gồm 02 trang)

ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP LẦN 1
NĂM HỌC 2024 – 2025
MÔN: NGỮ VĂN
(Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề)

I. Đọc hiểu (4,0 điểm)

Tôi có ước mơ

*Còn nhớ khi xem một bộ phim truyền hình Hàn Quốc nổi tiếng, tôi đặc biệt ấn tượng với phân cảnh cô con gái và bố chia sẻ ước mơ của mỗi người. Tim tôi nghẹn lại trước lời thú nhận của cô bé: "**Con không có ước mơ bố ạ**" – một câu nói ngắn gọn đến đau lòng, như sự vùng vẫy trong mơ hồ của những người trẻ trên hành trình tìm kiếm mục đích sống.*

*Khi nghe đến 2 từ "ước mơ" các bạn thường hình dung đến một cái đích còn xa, không dễ chạm đến, đôi khi không tưởng. Ước mơ còn hay bị "phán xét" bởi những người xung quanh, bởi mọi người thường gán rất nhiều kì vọng lên nó, như cần đủ lí tưởng, đủ khả thi, nên vô tình đặt ra nhiều áp lực nơi bạn. Có lẽ vì vậy mà ta thường cảm thấy **trống rỗng khi được hỏi về ước mơ** mà không biết trả lời ra sao.*

*Tôi tin chắc rằng ai cũng có những điều **khao khát hay mong muốn có được, trở nên và trở thành trong tương lai**. Có những bạn nhỏ ước mơ lớn lên trở thành giáo viên, chú bộ đội, bác sĩ, kĩ sư hay doanh nhân thành đạt. Có người lại ước mơ được đi du lịch đó đây, khám phá những vùng đất mới. Chúng ta gọi một cái tên thật đẹp cho những mong muốn đó là ước mơ.*

Có người ước mơ lớn, khó thực hiện, có người lại mơ ước những điều bình dị. Đó là điều ta có thể với tới hoặc không, hình thành trong tâm trí của mỗi chúng ta và cũng chưa quá rõ ràng. Vì vậy, ước mơ phản ánh hy vọng cho tương lai và thiên về ý nghĩ.

[….]

Người ta thường nói "không ai đánh thuế ước mơ", nên dù có mông lung đi chăng nữa, tôi cũng hy vọng bạn đừng từ bỏ quyền "được mơ" của bản thân mình.

Ước mơ là khát vọng,
là đợi mong cho tương lai

(Trích *Hơn cả đợi mong,* Nguyễn Duy Hà, NXB Dân trí, 2022, tr.74)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định vấn đề nghị luận của văn bản.

Câu 2. Chỉ ra các thao tác lập luận được sử dụng trong văn bản.

Câu 3: Trình bày mối liên hệ giữa vấn đề nghị luận với nhan đề của văn bản.

Câu 4. Nêu tác dụng của biện pháp liệt kê được sử dụng trong đoạn văn: "*Có những bạn nhỏ ước mơ lớn lên trở thành giáo viên, chú bộ đội, bác sĩ, kĩ sư hay doanh nhân thành đạt. Có người lại ước mơ được đi du lịch đó đây, khám phá những vùng đất mới.*"

Câu 5. Từ nội dung văn bản, anh/chị hãy rút ra vai trò của ước mơ đối với mỗi người (trình bày khoảng 5 – 7 dòng).

II. Làm văn (6,0 điểm)

Câu 1 ***(2,0 điểm)***

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về tầm quan trọng của việc lập kế hoạch cho tương lai.

Câu 2 ***(4,0 điểm)***

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh hình cô thanh niên xung phong trong hai đoạn trích sau:

Tổ phá bom trên đường Rú Trét*

(Trích)

Năm cô gái công binh bật khỏi cửa hầm
Lao về phía những quả bom chờ nổ
Mười bàn chân chạy bộ
Đạp lên đá gan gà
Khát se môi không kịp hái lá chua
Cành "chua ngút" choài mình theo gió….
[…]
Đã qua rồi những phút đợi chờ,
Cờ hiệu vẫy hồng trên Rú Trét
Xe hai phía rú ga băng qua dốc
Cái chết cúi đầu
Trời trưa lại nở căng vòm ngực
Mang hình năm cô gái phá bom
Đứng trên đỉnh trái tim sau phút hiểm nghèo.

(Trích *Tình yêu sáng sớm*, Nguyễn Trọng Tạo, NXB Hội Văn nghệ Hà Tĩnh, 1972, tr.15-16)

Gửi em, cô thanh niên xung phong

(Trích)

Có lẽ nào anh lại mê em
Một cô gái không nhìn rõ mặt
Đại đội thanh niên đi lấp hố bom
Áo em hình như trắng nhất.

Người tinh nghịch là anh dễ thân
Bởi vì thế có em đứng gần
Em ở Thạch Kim, sao lại lừa anh nói là Thạch Nhọn*
Đêm ranh mãnh ngăn cái nhìn đưa đón

Em đóng cọc dài quanh hố bom
Cái miệng em ngoa cho bạn cười giòn:
Tiếng Hà Tĩnh nghe buồn cười đáo để
Anh lặng người như trôi trong tiếng ru.

(Trích *Vầng trăng quầng lửa*, Phạm Tiến Duật, NXB Văn học, 1970)

* Rú Trét: địa danh xã Khánh Sơn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, là một trong những vị trí chiến lược trên tuyến đường Trường Sơn.
* Thạch Kim: một xã thuộc huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

…..... Hết ….....

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)

SỞ GDĐT BẮC NINH

TRƯỜNG THPT THUẬN THÀNH SỐ 1, SỐ 2

ĐÁP ÁN ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP LẦN 1

MÔN: NGỮ VĂN

(Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		**ĐỌC HIỂU**	**4,0**
	1	- Vấn đề nghị luận: Bàn về ước mơ/ Tầm quan trọng của ước mơ. ***Hướng dẫn chấm:*** *Học sinh trả lời đúng hoặc tương đương đáp án được 0,5 điểm.*	0,5
	2	- Thao tác lập luận được sử dụng trong văn bản: Chứng minh, giải thích, bình luận. ***Hướng dẫn chấm:*** *Học sinh trả lời đúng đáp án được 0,5 điểm.*	0,5
	3	- Mối liên hệ của vấn đề nghị luận với nhan đề: vấn đề nghị luận đã được thể hiện rõ ở nhan đề, những nội dung được bàn luận đều là các khía cạnh liên quan đến ước mơ: thực trạng ước mơ của người trẻ, định nghĩa ước mơ,…	1,0
	4	- Tác dụng của biện pháp liệt kê: *+ Chỉ ra biện pháp liệt kê: giáo viên, chú bộ đội, bác sĩ, kĩ sư, doanh nhân thành đạt, du lịch đó đây.* *+ Tác dụng: Cho thấy sự phong phú, khác nhau trong ước mơ của mỗi người, đồng thời khiến câu văn sinh động, tăng sức thuyết phục.* ***Hướng dẫn chấm:*** *- Học sinh trả lời đúng đáp án được 1,0 điểm.* *- Học sinh trả lời được 01 ý được 0, 5 điểm.*	1,0
	5	- Vai trò của ước mơ với con người: + Ước mơ giúp cuộc sống của con người có mục đích, định hướng sự phát triển trong tương lai. + Ước mơ là động lực giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách. + ... ***Hướng dẫn chấm:*** *Học sinh trả lời đúng đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương được 1,0 điểm.*	1,0
II		**VIẾT**	**4,0**
	1	**Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về tầm quan trọng của việc lập kế hoạch cho tương lai.**	2,0

		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Tầm quan trọng của việc lập kế hoạch cho tương lai.	0,25
		c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những nội dung sau: - Giải thích: Kế hoạch cho tương lai là những dự định, mục tiêu để thực hiện ước mơ, đam mê của bản thân. - Bàn luận: Lập kế hoạch cho tương lai mang lại nhiều lợi ích: + Hình dung ra mục tiêu cụ thể, từ đó xác định lộ trình phấn đấu để đạt được mục tiêu đó, tránh đi lệch hướng làm mất nhiều thời gian, chi phí và ảnh hưởng tinh thần. + Giúp phân loại và xếp loại những việc cần làm theo thứ tự ưu tiên, từ đó tránh rơi vào tình trạng quá tải, khiến bạn căng thẳng, mệt mỏi và đánh mất ước mơ. + Rèn luyện được khả năng kiểm soát bản thân, làm việc quy củ và quản lý thời gian tốt. + Nâng cao tỉ lệ thành công trong tương lai. - Mở rộng vấn đề, trao đổi với ý kiến trái chiều hoặc ý kiến khác.	1,0
		d. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu.	0,25
		đ. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	**Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh hình tượng cô thanh niên xung phong trong hai đoạn thơ *Tổ phá bom trên đường Rú Trét* và *Gửi em, cô thanh niên xung phong.***	4,0
		a. Đảm bảo bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận Đảm bảo yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 600 chữ) của bài văn.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận So sánh hình tượng cô thanh niên xung phong trong hai đoạn thơ *Tổ phá bom trên đường Rú Trét* và *Gửi em, cô thanh niên xung phong.*	0,5
		c. Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu Lựa chọn được thao tác lập luận phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục 3 phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng: - Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận. - Thân bài: Triển khai vấn đề nghị luận: + Khái quát chung về tác giả, tác phẩm.	2,5

		+ So sánh điểm tương đồng: Cả hai văn bản đều sử dụng thể thơ tự do, tái hiện lòng dũng cảm của nữ chiến sĩ thanh niên xung phong làm nhiệm vụ phá bom nguy hiểm trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Họ đều là những cô gái dũng cảm, kiên cường đối mặt hiểm nguy, gian khó mà không hề lùi bước, sờn lòng. Họ tuy vô danh, thầm lặng nhưng lại lập nên những chiến công phi thường. Hai đoạn thơ còn bộc lộ lòng biết ơn, sự cảm phục sâu sắc của hai nhà thơ dành cho họ. + So sánh điểm khác biệt: ++ Đoạn thơ *Tổ phá bom trên đường Rú Trét* đã tái hiện sinh động hình tượng cô thanh niên xung phong trong tình huống đối mặt hiểm nguy *bật khỏi cửa hầm/Lao về phía những quả bom chờ nổ;Mười bàn chân chạy bộ/ Đạp lên đá gan gà;Khát se môi không kịp hái lá chua,* ... Hình tượng cô thanh niên xung phong được tái hiện bằng bút pháp tả thực mang đậm khuynh hướng sử thi. ++ Đoạn thơ *Gửi em, cô thanh niên xung phong* đã tái hiện sống động hình ảnh cô gái thanh niên trong công việc san lấp hố bom ban đêm: *Đại đội thanh niên đi lấp hố bom /Áo em hình như trắng nhất.* Họ là những cô gái vui tươi, trẻ trung, hồn nhiên, yêu đời và tinh nghịch:*"Em ở Thạch Kim, sao lại lừa anh nói là Thạch Nhọn", "Cái miệng em ngoa cho bạn cười giòn",...* Hình ảnh cô thanh niên xung phong được xây dựng bằng bút pháp tả thực mang cảm hứng lãng mạn, cô gái được nhìn qua lăng kính của nhân vật "anh". + Đánh giá và lí giải điểm tương đồng và khác biệt ++ Điểm tương đồng giữa hai đoạn thơ do cùng chung đề tài viết về người nữ thanh niên xung phong; cùng xuất phát từ cảm hứng trân trọng, ngợi ca của hai nhà thơ và cùng ra đời trong những năm tháng ác liệt của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước. ++ Điểm khác biệt: Nguyễn Trọng Tạo đi sâu vào vẻ đẹp dũng cảm, vượt qua khó khăn của người lính; Phạm Tiến Duật lại khám phá phương diện tính cách hồn nhiên, lạc quan, yêu đời của nữ chiến sĩ. Điểm khác biệt xuất phát từ cá tính sáng tạo của mỗi nhà thơ. - Kết bài: Khái quát vấn đề nghị luận.	
		d. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
		đ. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
Tổng điểm			**10,0**